

Số: 291/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 235/2023/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị T T M, sinh năm 1972;** Trú tại: Số 10/156 phố PL, phường PL, quận TX, HN.

- **Bị đơn: Anh N T Q, sinh năm 1963;** Trú tại: Số 10/156 phố PL, phường PL, quận TX, HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T T M và anh N T Q.

- **Về nuôi con chung:** Chị T T M và anh N T Q có 03 con chung là cháu N H Y (nữ) sinh ngày 30/8/2008, cháu N T H (nam) sinh ngày 18/5/2013 và cháu N N H M (nữ) sinh ngày 18/5/2013. Ly hôn giao cho chị M là người trực tiếp nuôi con chung cháu Y và cháu H, giao cho anh Q là người trực tiếp nuôi cháu H M, ghi nhận hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau kể từ tháng 6/2023 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Hai bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Chị T T M và anh N T Q tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa không xét.

- **Về nợ:** Chị T T M và anh N T Q không nợ ai và không cho ai vay nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- **Án phí:** Chị T T M tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị M đã nộp đủ 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008887 ngày 25/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận TX.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND nơi ĐKKH
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TAND QUẬN TX
THẨM PHÁN**

NTTH

